|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT PHÚ GIÁO | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TRƯỜNG THCS AN BÌNH** |  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  |  |
|  Số: /KH-THCSAB |  *An Bình, ngày tháng 9 năm 2020* |

#### KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

**Năm học**: **2020 – 2021**

*Thực hiện Quyết định số 2185/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2020 của UBND tỉnh Bình Dương về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2020-2021;*

 *Thực hiện Công văn số 1228/HD-SGDĐT ngày 11 tháng 8 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương về việc hướng dẫn thực hiện Khung kế hoạch thời gian năm học 2020-2021 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học trên địa bàn tỉnh Bình Bương;*

*Thực hiện Công văn số 1318/SGDĐT-GDTrHTX ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS -THPT;*

*Căn cứ Công văn số 229/PGDĐT-THCS ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phú Giáo về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS;*

 *Căn cứ Công văn số /PGDĐT-THCS ngày tháng năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phú Giáo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021;*

*Căn cứ tình hình thực tế về đội ngũ, CSVC của nhà trường và điều kiện kinh tế, xã hội địa phương;*

*Trường Trung học cơ sở An Bình xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 như sau:*

1. **TÓM TẮT KẾT QUẢ NĂM HỌC 2019- 2020**

Năm học 2019-2020 mặc dù bị ảnh hưởng sâu sắc do dịch bệnh Covid-19 gây ra nhưng với sự quyết tâm của thầy và trò Trường THCS An Bình cũng gặt hái được nhiều những thành quả tốt đẹp cụ thể như sau:

**1. Phát triển số lượng**

Trong năm học 2019-2020 nhà trường có 30 lớp với tổng số học sinh 1034 học sinh, số học sinh duy trì đến cuối năm 1012 em; số học sinh bỏ học là 09 em chiếm tỉ lệ 0,87%

**2. Kết quả hai mặt giáo dục**

**Về kết quả xếp loại: Học lực**

Số học sinh xếp loại Giỏi: 259/1012 đạt tỷ lệ 25,59%

Số học sinh xếp loại Khá: 347/1012 đạt tỷ lệ 34.2%

Số học sinh xếp loại Trung bình: 379/1012 đạt tỷ lệ 37,45%

Số học sinh xếp loại Yếu: 27/1012 chiếm tỷ lệ 2,67% (chưa thi lại)

**Về Hạnh kiểm**

Số học sinh đạt hạnh kiểm Tốt: 910/1012 đạt tỷ lệ 89,92%

Số học sinh đạt hạnh kiểm Khá: 99/1012 đạt tỷ lệ 9,78%

Số học sinh đạt hạnh kiểm TB: 3/1012 chiếm tỷ lệ 0,3%

Tỷ lệ học sinh TNTHCS 220/220 đạt tỷ lệ 100%

**3.Về hoạt động giảng dạy**

- Có 40/54 giáo viên dạy giỏi cơ sở đạt tỷ lệ 74.07 %.

- Giáo viên giỏi huyện: Không tổ chức thi

- Giáo viên giỏi tỉnh: Không tổ chức thi

- Phong trào viết SKKN và đề tài NCKHSPUD cấp trường: 38 đề tài, cấp Huyện : 07 đề tài

**4. Kết quả phong trào thi đua trong năm học vừa qua nhà trường đạt được những thành tích như sau:**

- Hội khoẻ Phù Đổng cấp huyện đạt giải: Nhì toàn đoàn

 - Năm học 2019-2020 đạt danh hiệu TTLĐXS – UBND huyện tặng giấy khen

**B. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM HỌC 2020-2021**

**1. Đặc điểm chung**

**- Về học sinh:** Năm học 2020 – 2021 Trường THCS An Bình có 30 lớp tổng số là 1050/517 học sinh, trong đó:

+ Khối 6: 262/137 được biên chế thành 8 lớp

+ Khối 7: 297/149 được biên chế thành 8 lớp

+ Khối 8: 258/117 được biên chế thành 7 lớp

+ Khối 9: 233/114 được biên chế thành 7 lớp

**- Về đội ngũ CBGV:**

**+** Tổng số:73 CBGVNV (dư 02 giáo viên nghỉ hưu theo NĐ 108); Trong đó QL: 3/1 nữ; GV: 59; HCNV: 11.

+ Về trình độ GV đạt chuẩn 100%; trên chuẩn đạt 61/73 đạt 83.6%.

**-** Cơ sở vật chất, trang thiết bị: Có đủ phòng học, phòng chức năng, trang thiết bị dạy học theo quy định của trường chuẩn Quốc gia.

**2. Thuận lợi, khó khăn**

**2.1. Thuận lợi**

Được sự quan tâm của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện Phú Giáo. Đảng uỷ, HĐND, UBND xã An Bình, đặc biệt là Phòng Giáo dục & Đào tạo huyện Phú Giáo và các ban ngành đoàn thể trong địa bàn huyện đã giúp nhà trường định hướng phát triển hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục.

Trường đóng tại trung tâm xã nên thuận lợi cho việc đi lại của học sinh và quan hệ với Đảng, Chính quyền và các ban ngành đoàn thể của địa phương.

Về CSVC (phòng học, bàn ghế) đủ cho học sinh học 2 buổi/ngày 100%; số học sinh học bán trú 120 học sinh tương đương 3 lớp.

Giáo viên có đủ các bộ môn theo quy định, đội ngũ nhiệt tình, luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trước nhiệm vụ được giao.

Cha mẹ học sinh phần lớn là quan tâm, giúp đỡ nhà trường về mọi mặt.

**2.2. Khó khăn**

Một số giáo viên trình độ tin học, ngoại ngữ còn hạn chế, kỹ năng khai thác bảng tương tác thông minh và tương tác với học sinh chưa thuần thục.

Số lượng học sinh nhập cư tạm trú tương đối đông và không ổn định, một số gia đình học sinh đời sống kinh tế khó khăn, các em ít được quan tâm đến việc học hành, thường phó mặc cho nhà trường.

**C. NHIỆM VỤ VÀ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN**

**A. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

1. Năm học 2020-2021 Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ đề năm học **“Đổi mới thực chất, hiệu quả nâng cao”**, *với phương châm hành động* **“Trách nhiệm - Năng động- Sáng tạo”** *và thực hiện khẩu hiệu hành động* **“Tất cả vì học sinh thân yêu”**.

2.Triển khai thực hiện Công văn số 3280/BGD ĐT ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS –THPT;

3. Triển khai thực hiện Thông tư số 26/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở theo Thông tư 58/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

4. Triển khai thực hiện Công văn số 254/PGD ĐT ngày 22 tháng 9 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh trong các trường tiểu học, THCS năm học 2020-2021;

5. Triển khai thực hiện Công văn số 245/PGDĐT-NGLL ngày 16 tháng 9 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh năm học 2020-2021;

6.Tăng cường nền nếp, kỷ cương theo tinh thần Công văn số 765/UBND ngày 03/8/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Giáo về việc chấp hành kỷ cương hành chính. Đồng thời nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác trong nhà trường. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm cho học sinh.

7.Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện của địa phương, gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của đơn vị, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

8. Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên; Phát huy tinh thần tích cực thực hiện kế hoạch đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục. Đổi mới nội dung phương thức đánh giá học sinh nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học, tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kĩ năng vào giải quyết các vấn dề thực tiễn, đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học.

9. Nâng cao năng lực của giáo viên tham gia công tác tư vấn tâm lý, giáo viên chủ nhiệm lớp, của tổ chức Đoàn, Đội, gia đình và cộng đồng trong việc quản lí, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh.

10. Tổ bộ môn tổ chức hoạt chuyên môn, chú trọng công tác tự kiểm tra hồ sơ sổ sách, đánh giá tiết dạy và kiểm tra nội bộ hoạt động sư phạm nhà giáo. Quan tâm giáo dục theo mô hình Stem và công tác hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở.

**B. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**I. Thực hiện kế hoạch giáo dục**

1. Thực hiện đúng đủ chương trình dạy học theo khung phân phối chương trình 35 tuần của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo hướng tinh giản nội dung chương trình môn học, xây dựng quy chế chuyên môn, kế hoạch năm học của tổ chuyên môn được thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT. Đồng thời xây dựng kế hoạch cho từng môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường theo hướng sắp xếp lại các tiết học trong sách giáo khoa thành một số bài học theo chủ đề, nhằm tiết kiệm thời gian và tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực;

2. Tăng cường hoạt động ngoài giờ lên lớp chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. tăng cường giáo dục kỹ năng phòng chống dịch bệnh Covid-19 đảm bảo an toàn sức khoẻ để học tập và giảng dạy.

3. Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày dạy không quá 8 tiết, mỗi tuần dạy không quá 6 ngày kể cả tổ chức kiểm tra đề thống nhất. Chú trọng đến từng đối tượng học sinh, tổ chức phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi phù hợp với năng lực và năng khiếu của từng nhóm đối tượng nhằm phát triển năng lực học sinh; tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, nghiên cứu khoa học; giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống, giáo dục văn hóa giao thông cho học sinh.

4. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, tiếp tục thực hiện việc kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 5333/BGDĐT ngày 29/9/2014 của Bộ GDĐT; Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 7/7/2016 của Bộ GDĐT về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016 và theo Thông tư 16/TT-GDĐT về việc sửa đổi một số Điều của Thông Tư 58/TT-BGD ĐT.

5. Tăng cường giáo dục trải nghiệm sáng tạo theo mô hình giáo dục Stem, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính Phủ.

6. Tăng cường thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với việc biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông.

7. Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

8. Tăng cường dạy học trực tuyến, Online, dạy học trên phần mềm OLM, Zalo, Facbook, Smakphon và trên diễn dần học sinh…

9. Tăng cường giáo dục sinh hoạt tập thể, tiết học ngoài trời gắn với việc trải nghiệm thực tế, học từ thiên nhiên, học từ làng nghề, học từ các di sản văn hoá, di tích lịch sử văn hoá dân tộc.

**II. Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá**

**1. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học**

**1.1.Đổi mới phương pháp dạy học**

 Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh, tăng cường giáo dục theo chủ đề tích hợp liên môn, giáo dục theo đề án, hoạt động trải nghiệm sáng tọa

**1.2.Rèn phương pháp tự học cho học sinh**

Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp cận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh thực hành, luyện tập, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao; thí nghiệm - thực hành; ngày hội công nghệ thông tin; ngày hội sử dụng ngoại ngữ;…trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và nội dung học tập của học sinh trung học.

**2. Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá**

**2.1.Tổ chức kiểm tra tập trung**

Tiếp tục tổ chức kiểm tra tập trung bài kiểm tra 1 tiết trở lên chú trọng tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm, và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

**2.2.Đổi mới hình thức kiểm tra đánh giá**

Đa dạng hóa hình thức đánh giá kết quả học tập của học sinh theo tinh thần Thông tư 26/TT-BGD ĐT ngày 26/8/2020. Tăng cường kiểm tra thường xuyên theo các loại hình kiểm tra như; đánh giá trực tiếp hoặc trực tuyến thông qua : Hỏi – Đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập. Thông qua đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kĩ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video…) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho bài kiểm tra hiện hành.

Thực hiện bài kiểm tra đánh giá định kỳ bằng bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính với thời gian kiểm tra từ 45 phút dến 90 phút, đối với bài kiểm tra môn hcuyeen tối đa 120 phút. đề kiểm tra 1 tiết, cuối học kì, cuối năm học theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập, (tự luận hoặc trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu: Nhận biết; Thông hiểu; Vận dụng và Vận dụng cao. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh, giáo viên và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

**2.3. Đổi mới cách thức ra đề kiểm tra**

 Xây dựng ma trận ra đề kiểm tra theo hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lí thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

**III. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên**

**1. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, CBQL**

Quan tâm nâng cao chất lượng đội ngũ CB-GV-CNV thông qua bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, bồi dưỡng thường xuyên cho Cán bộ, giáo viên theo đúng kế hoạch của Phòng GDĐT trong hè và trong năm học 2020-2021. Thực hiện nghiêm túc việc trao đổi chuyên môn trên mô hình trường học mới trên trang trường học kết nối.

Hỗ trợ trợ giáo viên bộ môn tiếng Anh tăng cường năng lực giảng dạy; đặc biệt chú trọng giáo viên dạy chương trình thay sách tiếng Anh lớp 6,7,8.

**2. Tăng cường quản lí đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục**

Rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp đội ngũ giáo viên giảng dạy trong tất cả các bộ môn. Đặc biệt bố trí sắp xếp lại giáo viên dạy khối 9 nhằm nâng cao chất lượng tốt nghiệp THCS và tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên nhằm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi chức danh nghề nghiệp và các hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên cấp THCS theo quy định.

**IV. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục**

1. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Tổ chức rà soát bố trí lại các phòng học, các phòng chức năng, phòng bộ môn nhằm phát huy hiệu quả cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học. Xây dựng bồn hoa các tổ hành chính, trồng và chăm sóc cây xanh tạo cảnh quan “xanh - sạch - đẹp, an toàn”.

Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành theo Thông tư số 19/2009/TT-BGDĐT ngày 11/8/2009 và Thông tư số 01/2010/TT-BGDĐT ngày 18/01/2010 của Bộ GDĐT.

Quan tâm giáo dục ý thức bảo vệ của công trường lớp cho học sinh. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kĩ năng sống cho học sinh.

2 . Chủ động tham mưu với các cấp lãnh đạo tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị theo hướng trường chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới tiêu biểu.

3.Tổ chức tốt công tác bán trú và căng tin nhà trường đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, tạo điều kiện tốt nhất trong việc chăm sóc sức khỏe học sinh góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

4. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục theo Thông tư số 16/TT-BGD ĐT ngày 03/8/2018 về việc tiếp nhận tài trợ của các tổ chức cá nhân cho lĩnh vực giáo dục đào tạo. Xây dựng kế hoạch xã hội hoá đầu tư xây dựng mô hình thư viện mở, xây dựng sân khấu ngời trời nhằm tổ chức các hoạt động tập thể cho học sinh.

5. Bố trí phòng học theo mô hình Stem, phòng tư vấn tổ chức tư vấn học sinh thực hiện 8 tiết/tuần, phân công giáo viên còn thiếu tiết tham gia công tác tư vấn học sinh. Phân công nhân viên hành chính tham gia công tác kiểm tra sĩ số học sinh hàng ngày.

**VI. Đổi mới công tác quản lý, nâng cao giáo dục mũi nhọn và thực hiện hồ sơ kiểm định chất lượng**

**1.Đổi mới công tác quản lý**

Chú trọng xây dựng kế hoạch đổi mới công tác quản lý nhà gắn với chủ đề: “giải pháp quản lý hiệu quả trong đơn vị”

**2. Đổi mới công tác kiểm tra đánh giá hoạt động chuyên môn**

Xây dựng kế hoạch kiểm tra hồ sơ sổ sách nhà trường, hồ sơ sổ sách giáo viên theo yêu cầu tại Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 07/01/2014 của Bộ GDĐT và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT. Kiểm tra, rà soát và quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm; thực hiện đúng quy định đối với các khoản thu chi tại các cơ sở giáo dục.

**3.Xây dựng kế hoạch nâng cao đội tuyển giáo viên dạy giỏi, học sinh giỏi và ôn tập tuyển sinh vào lớp 10**

**3.1.Nâng cao chất lượng đội tuyển giáo viên dạy giỏi**

Xây dựng kế hoạch thi giáo viên chủ nhiệm giỏi theo tinh thần Công văn số 1437/SGD ĐT-GDTrHTX ngày 16/9/2020 và hội thi dạy giỏi cấp huyện theo Thông tư 22/ 2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019.

**3.2. Nâng cao chất lượng đội tuyển học sinh giỏi**

Ngay từ đầu năm xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi olympic các môn văn hóa và olympic tiếng Anh.

**3.3.Nâng cao chất lượng ôn tập tuyển sinh vào lớp 10**

Đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng hai mặt giáo dục nhất là chất lượng thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

**4. Cam kết chất lượng giáo dục và cam kết không dạy thêm học thêm sai quy định**

Tổ chức ký cam kết chất lượng giữa giáo viên với hiệu trưởng nhà trường và hiệu trưởng cam kết với lãnh đạo PGD-ĐT nhằm thực hiện đúng theo kế hoạch nhà trường đề ra từ đầu năm học.

Tổ chức cho giáo viên cam kết không dạy thêm sai quy định, có xác nhận của ban điều hành ấp nơi cư trú.

**5.Thực hiện hồ sơ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng**

Xây dựng kế hoạch tự đánh giá theo Thông Tư 18/TT-GBD ĐT về xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng

Phân công CB, GV, VC thực hiện các tiêu chuẩn, tiêu chí. Thu tập minh chứng tổ chức đánh giá, tham khảo phần miềm hỗ trợ đánh giá.

Hoàn thiện báo cáo đánh giá tham mưu bộ phận chuyên môn PGD ĐT kiểm tra tư vấn hỗ trợ.

**VII. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý**

1. Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học; tăng cường sử dụng các thiết bị hiện có, soạn giảng sử dụng bảng tương tác thông minh, tổ chức thi soạn và giảng ứng dụng CNTT trong đơn vị nhằm nâng cao năng lực soạn giảng cho giáo viên.

2. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ của nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng; Tiếp tục triển khai sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử.

3. Tăng cường công tác viết bài công khai minh bạch bằng hình ảnh trên Website của nhà trường và trên trang dữ liệu quốc gia về chất lượng hai mặt giáo dục, công khại về tài chính, về cơ sở vật chất trang thiết bị, nhà vệ sinh, bếp ăn bán trú.

**VIII. Công tác thi đua, khen thưởng**

1. Xây dựng bảng lượng hóa thi đua của nhà trường để làm căn cứ đánh giá xếp loại công chức, viên chức, đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên và xét thi đua cuối năm một cách chính xác, công bằng phát huy hiệu quả công tác thi đua khen thưởng, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Tổ chức thu thập minh chứng đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên, thông qua các phiếu đánh giá về thực hiện chuyên môn, về công tác kiêm nghiệm về tham gia các hoạt động phong trào, về công tác xã hội từ thiện.

**D. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

| **STT** | **Nhiệm vụ/Công việc cụ thể** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách/thực hiện** |
| --- | --- | --- | --- |
| **1.** | **Thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua:** |   |   |
| **1.1** | **Quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết, Quyết định của Đảng, Chính phủ, ngành, địa phương.** **Trong năm học 2020-2021 chú trọng tăng cường công tác giáo dục kỹ năng phòng chống dịch Covid- 19, giáo dục pháp luật cho cán bộ giáo viên và học sinh.** |  Trong năm học |  HT/CBGVNV |
| **1.2** | **Quán triệt và triển khai** Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tường, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và cuộc vận động “Nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”, “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương tự học và sáng tạo”  |  Trong năm học |  BGH, BCHCĐ/CB GVNV |
| **2.** | 1. **Thực hiện kế hoạch giáo dục**
 |   |   |
| **2.1** | Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục tại nhà trường. |  Trong năm học |  TT HĐSP |
| **2.2** | Căn cứ vào điều kiện thực tế về CSVC, Đội ngũ tại nhà trường, năm học 2020-2021 trường tiếp tục duy trì tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo tinh thần công văn số 7291/BGDĐT-GDTrH ngày 01/11/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Có kế hoạch, hồ sơ phê duyệt cụ thể riêng). | Trong năm học | HĐSP |
| **2.3** | Tập trung nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ nhất là tuyển sinh vào lớp 10 THPTĐặc biệt là công tác giảng dạy sách giáo khoa tiếng Anh mới cho học sinh khối 6,7,8Tổ chức tốt hoạt động câu lạc bộ tiếng Anh | Trong năm học | BGH + Tổ tiếng anh  |
| **2.4** |  Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh | Trong năm học | HĐSP |
| **2.5** | Phát động các phong trào thi đua và chương trình hành động cho CB,GV,VC với khẩu hiệu “ **ĐOÀN KẾT PHẢI: DÂN CHỦ, CÔNG BẰNG, CÔNG KHAI, MINH BẠCH”**Đối với học sinh gắn với việc làm cụ thể như thực hiện “ 5 điều Bác hồ dạy” với khẩu hiệu 4 sạch “ **SẠCH BÀN - SẠCH BẢNG - SẠCH LỚP - SẠCH TRƯỜNG”** | Trong năm học | HĐSP |
| **2.6** | Thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật | Trong năm học | HĐSP |
| **2.7** | Tổ chức tốt hoạt động “Tuần sinh hoạt tập thể” đầu năm học | Hàng tháng | HĐSP |
| **2.8** | Tổ chức tốt các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển sang hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo | Trong năm học | HĐSP |
| **3.** | **Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên**  |   |   |
| **3.1** | Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lýTổ chức bồi dưỡng thường xuyên theo các modul, bồi dưỡng chính trị Hè, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, bồi dưỡng về an ninh quốc phòng... | Bồi dưỡng Hè và trong năm học 2020-2021 | Cán bộ, giáo viên |
| **3.2** | Tăng cường quản lí đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục | Trong năm học | BGH+TTCM |
| **4.** | Tổ chức bố trí và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư theo hướng xây dựng trường chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục. |  |  |
| **4.1** | Rà soát quy hoạch mạng lưới trường, lớp; Xây dựng kế hoạch biên chế đội ngũ CB,GV, VC | Tháng 8/2020 và tháng 3/2021 | Hiệu trưởng |
| **4.2** | Sử dụng hiệu quả cao cơ sở vật chất, thiết bị dạy họcTăng cường công tác khai thác vận hành hệ thống phòng chống cháy an toàn, hiệu quả | Trong năm học | HĐSP |
| **5.** | Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức quản lý và dạy học.Tổ chức các chuyên đề sử dụng khai thác hiện quả bảng tương tác thông minh. | Trong năm học | BGH CBGV |
| **6** | Duy trì, nâng cao công tác phổ cập giáo dục và giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS | Trong năm học | HĐSP |
| **7** | Đối mới công tác quản lý giáo dụcÁp dụng phương pháp quản lý tương tác, tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao | Trong năm học | HĐSP |
| **8** | Công tác thi đua, khen thưởng xây dựng bảng lượng hóa thi đua làm cơ sở để CB,GV,VC phấn đấu | Trong năm học | HĐSP |

**E. CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU**

**1.Về kết quả xếp loại: Học lực**

Số học sinh xếp loại Giỏi: 27% so với năm học 2019-2020 (25.59%)

Số học sinh xếp loại Khá: 35 % so với năm học 2019-2020 (34.2%)

Số học sinh xếp loại Trung bình: 37 % so với năm học 2019-2020 (39.92%)

Số học sinh xếp loại kém: dưới 1 % so với năm học 2019-2020 (0.67)

**2.Về Hạnh kiểm**

Số học sinh đạt hạnh kiểm Tốt: 90 % so với năm học 2019-2020 (89,92%)

Số học sinh đạt hạnh kiểm Khá: 9,8 % so với năm học 2019-2020 (9.78%)

Số học sinh đạt hạnh kiểm TB: 0,2% so với năm học 2019-2020 (0,3%)

Chỉ tiêu lên lớp thẳng: 98% so với năm học 2019-2020 (97,33%)

Tỷ lệ học sinh TNTHCS: 100 % so với năm học 2019-2020 (100%)

Tỷ lệ tuyển sinh vào lớp 10 THPT

- Đạt 70% vào THPT so với năm học 2019-2020 (54%)

- Đạt 30% vào GDNN-GDTX, TC chuyên nghiệp, dạy nghề

- Chỉ tiêu đóng BHYT: 100%

**3.Về hoạt động giảng dạy**

- Giáo viên giỏi cấp trường: 40 GV so với năm học 2019-2020 (38 GVG)

- Giáo viên giỏi huyện: 10 GV so với năm học 2019-2020 (7 GVG)

- Giáo viên giỏi tỉnh: 01 GV so với năm học 2019-2020 ( 0 GVG)

- SKKN và đề tài NCKHSPUD cấp trường: 45 đề tài so với năm học 2019-2020 (38 đề tài)

- SKKN và đề tài NCKHSPUD cấp huyện: 10 đề tài so với năm học 2019-2020 (7 đề tài)

- SKKN và đề tài NCKHSPUD cấp tỉnh: 01 đề tài so với năm học 2019-2020 (0 đề tài)

- GV đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở: 10.

- GV đạt LĐTT: 57/59 (Tỉ lệ 96.6%)

- GV đạt CNNGV: 57/59 (Tỉ lệ 96.6%) sinh con thứ 3

- Mỗi GV làm 2 đồ dùng dạy học/1 năm. Đảm bảo 100% các tiết dạy có ĐDDH đều được sử dụng. Mỗi giáo viên viết và áp dụng tối thiểu một chuyên đề hoặc biện pháp, giải pháp đổi mới trong giảng dạy.

**4. Các lĩnh vực trong lượng hóa thi đua.**

* Tuyển sinh lớp 6 đầu cấp trong địa bàn đạt 100%
* Học sinh lưu ban: 2 %
* Học sinh nghỉ bỏ học dưới: 0.5%.
* Học sinh giỏi Olympic cấp tỉnh: 01 HS
* Hội thi tin học trẻ cấp huyện: 02 HS, cấp tỉnh: 01 HS
* Hội thi KHKT cấp trường : 3 sản phẩm, huyện: 02 sản phẩm, cấp tỉnh: 01 sản phẩm
* Hội khoẻ Phù Đổng vòng huyện đạt hạng: Nhì toàn đoàn.
* Hội thi ATGT cấp huyện: đạt hạng III toàn đoàn
* Hội thi vẽ tranh về phòng chống ma túy: 1 sản phẩm
* Hội thi cùng em bảo vệ môi trường: đạt 01 giải

**5. Đối với cán bộ làm công tác hành chính**

- Xếp loại công chức, viên chức cuối năm học:

+ Xếp loại HTTNV: 95.8%

+ Xếp loại HTNV: 4.2 %

\* Xếp loại HTXSNV: 68 người (chỉ tiêu 15%)

- Xếp loại chuẩn hiệu trưởng xuất sắc 1/1 tỉ lệ: 100%

- Xếp loại chuẩn PHT xuất sắc 1/2 tỉ lệ: 50% (yêu cầu có SKKN)

**6. Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ**

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ theo tinh thần Công văn hướng dẫn số 1962/SGDĐT-TTr ngày 21/10/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương về việc hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ trường học.

- Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng dự ít nhất ½ giáo viên/năm; mỗi tổ trưởng, tổ phó dự giờ GV trong tổ chuyên môn ít nhất 1tiết/ 1 gv/ năm; mỗi giáo viên dự giờ ít nhất 12 tiết/năm của đồng nghiệp và thực hiện ít nhất 02 tiết thao giảng/năm *(Trong đó ít nhất có 02 tiết UDCNTT khai thác thiết bị tại phòng học tiên tiến).*

- Kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo 100% giáo viên, các bộ phận theo chu kỳ năm học.

- Kiểm tra công tác kiêm nghiệm và thực hiện các phong trào thi đua về chuyên môn, nghiệp vụ.

- Thực hiện kiểm tra chung các bài kiểm tra từ 01 tiết trở lên ở tất cả các môn *(trừ các môn: TD, nhạc, Họa, GDCD, Cnghệ)*

**7. Công tác đào tạo bồi dưỡng**

- Học trung cấp chính trị: 01

- Học đại học tại chức: 02

- Học thạc sĩ: 01

- BDTX: 60

- Học đối tượng Đảng 02

**8. Tổ chức đoàn thể nhà trường**

a) Chi bộ phân loại cuối năm: Xuất sắc (chuẩn bị hồ sơ chuẩn quốc gia)

b) Công đoàn đạt Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc.

c) Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đạt vững mạnh xuất sắc.

d) Liên đội đạt Liên đội xuất sắc*.*

đ) Đạt danh hiệu Cơ quan đạt chuẩn Văn hóa.

e) Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

g) Thực hiện tốt Quy chế dân chủ và 03 công khai theo đúng quy định.

h) Thực hiện tốt chế độ báo cáo.

i) Đóng góp các loại quỹ bắt buộc đầy đủ và đúng thời gian quy định.

**9. Danh hiệu thi đua**

- Danh hiệu đơn vị: Tập thể Lao động xuất sắc – UBND huyện tặng giấy khen.

- Tập thể tổ lao động xuất sắc: 2/8 tổ UBND huyện khen

- CSTĐCS huyện: 10

- CSTĐCS Tỉnh: 01

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2020 – 2021 của Trường THCS An Bình, đề nghị các tổ, bộ phận và giáo viên, nhân viên trong nhà trường căn cứ vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường và tình hình thực tế tại các tổ bộ phận, năng lực của học sinh, tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, xây dựng kế hoạch cá nhân, kế hoạch tổ, kế hoạch bộ phận trình lãnh đạo nhà trường ký duyệt kế hoạch trước ngày 30/9/2020 để thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2020-2021, định kỳ các tổ, bộ phận và cá nhân thực hiện tự kiểm tra, bổ sung kế hoạch để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** |  **HIỆU TRƯỞNG** |
| -Phòng GDĐT Huyện; |  |
| - Ban giám hiệu trường; |  |
| -Các tổ, bộ phận; |  |
| - Lưu:VT. |  **Nguyễn Văn Sự** |

 **PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO PHÒNG GDĐT**